



SẢN KHOA (OBSTETRICS)

Dashboard ► My courses ► SK ► CHỦ ĐỀ 6: CẤP CỨU SẢN KHOA ►
PRETEST 4.6 PHAN 5 23/05/2021

Question 1

Not yet
answered

Marked out of
1.00

1. Trong chuyển dạ, khi nào cần nghĩ đến có thể có vỡ tử cung, để thực hiện các hành động xác định chẩn đoán?

- ☐ a. Sốc giảm thể tích nặng sau khi sổ thai, không tương thích với tổng thể tích máu mất ra ngoài
- ☐ b. Mất tim thai và mất cơ co một cách đột ngột (trên EFM) theo sau hội chứng vượt trở ngại
- ☐ c. Băng huyết sau sanh, tử cung không có khối cầu an toàn dù đã dùng thuốc gò tử cung
- ☒ d. Cần nghĩ đến vỡ tử cung và tìm cách xác định/loại trừ khi ở 1 trong 3 tình huống trên

Question 2

Not yet
answered

Marked out of
1.00

2. Khi nghi có vỡ tử cung trong giai đoạn I của chuyển dạ, hành động nào là phù nhất để xác định chẩn đoán?

- ☐ a. Siêu âm bụng để tìm đủ chứng cứ xác nhận có vỡ tử cung
- ☐ b. Tìm các dấu hiệu trên EFM giúp xác nhận có vỡ tử cung
- ☒ c. Mổ sanh ngay mà không cần đủ chứng cứ có vỡ tử cung
- ☐ d. Tìm đủ chứng cứ lâm sàng giúp xác nhận vỡ tử cung

Question 3

Not yet
answered

Marked out of
1.00

3. Khi tư vấn về thử thách ngả âm đạo (VBAC) cho sản phụ có vết mổ sanh cũ, nội dung nào là bắt buộc?

- ☐ a. Gây tê ngoài màng cứng giảm đau sản khoa có vai trò quan trọng trong VBAC
- ☐ b. VBAC có thể bị thất bại giữa chừng, phải chuyển sang mổ sanh bất cứ lúc nào
- ☐ c. Khi thực hiện VBAC, khả năng có thể xảy ra vỡ tử cung là không thể bỏ qua
- ☒ d. Khi tư vấn VBAC, cả ba nội dung trên là bắt buộc, và phải được đồng thuận

Question 4

Not yet
answered

Marked out of
1.00

4. Khi thực hiện VBAC cho thai phụ có vết mổ cũ mổ sanh ngang đoạn dưới tử cung, phải tuyệt đối tuân thủ điều gì?

- ☒ a. Tuyệt đối không được thực hiện VBAC nếu không đạt được đồng thuận
- ☐ b. Tuyệt đối không được để cho sản phụ rặn sanh thường, với bất cứ lí do gì
- ☐ c. Tuyệt đối không được thực hiện gây tê ngoài màng cứng giảm đau sản khoa
- ☐ d. Tuyệt đối không được dùng oxytocin trong cả 2 giai đoạn I và II của chuyển dạ

Question 5

Not yet
answered

Marked out of
1.00

5. Yếu tố nào giúp cải thiện khả năng thành công của VBAC?

- ☐ a. Sản phụ được tư vấn đầy đủ về lợi ích và nguy cơ của VBAC
- ☐ b. Chọn đúng đối tượng thỏa điều kiện nghiêm ngặt của VBAC
- ☐ c. Gây tê ngoài màng cứng giảm đau sản khoa trong chuyển dạ
- ☒ d. Thành công của VBAC được cải thiện khi có cả ba yếu tố trên

Question 6

Not yet
answered

Marked out of
1.00

6. Trong theo dõi cuộc chuyển dạ VBAC, việc theo dõi dấu hiệu nào là quan trọng nhất?

- ☐ a. Đau vết mổ cũ
- ☐ b. Ra huyết âm đạo
- ☒ c. Dấu hiệu trên EFM
- ☐ d. Dấu Bandl-Frommel

Question 7

Not yet
answered

Marked out of
1.00

7. Trong khi thực hiện VBAC, hành động nào là bắt buộc phải thực hiện sau khi bé đã thoát âm?

- ☒ a. Theo dõi như sổ nhau thường qui, có chú trọng theo dõi sinh hiệu
- ☐ b. Bóc nhau nhân tạo và kiểm tra toàn bộ đường sinh dục thường qui
- ☐ c. Thực hiện sổ nhau thường qui, kèm siêu âm tìm tụ máu ở vùng chậu
- ☐ d. Thực hiện sổ nhau thường qui, kèm kiểm tra toàn bộ đường sinh dục thường qui

Question 8

Not yet
answered

Marked out of
1.00

8. Khi bù thể tích cho sản phụ bị băng huyết sau sanh, trong khi chờ có máu, cần ưu tiên dùng loại dịch nào?

- ☐ a. Glucose đẳng trương
- ☐ b. Dịch cao phân tử
- ☐ c. Lactated Ringer's
- ☒ d. NaCl đẳng trương

Question 9

Not yet
answered

Marked out of
1.00

9. Yếu tố nào được xem là nhạy cảm và tin cậy để đánh giá đáp ứng với bù thể tích trong xử trí băng huyết sau sanh?

- ☒ a. Mạch
- ☐ b. Huyết áp
- ☐ c. Áp lực tĩnh mạch trung tâm
- ☐ d. Độ bão hòa oxygen máu (SpO_2)

Question 10

Not yet
answered

Marked out of
1.00

10. Quyết định truyền máu khi có băng huyết sau sanh chủ yếu được căn cứ dựa trên yếu tố nào?

- ☐ a. Dấu hiệu rối loạn đông máu
- ☐ b. Lượng máu mất ra ngoài
- ☒ c. Tình trạng sinh hiệu mẹ
- ☐ d. Haematocrite, Hb%

Question 11

Not yet
answered

Marked out of
1.00

11. Cầm máu trong băng huyết sau sanh, khi nào thì “đặt bóng chèn” có ưu thế vượt trội so với thuốc gò tử cung?

- ☐ a. Chảy máu do bất thường của các con đường đông cầm máu
- ☐ b. Băng huyết sau sanh đa thai, thai to, chuyển dạ kéo dài
- ☐ c. Chảy máu từ diện nhau bám ở thân hay đáy tử cung
- ☒ d. Chảy máu từ diện nhau bám ở đoạn dưới tử cung

Question 12

Not yet
answered

Marked out of
1.00

12. Sự hiện diện của thành tố nào là bắt buộc để có thể xác lập được chẩn đoán nhau bong non?

- ☒ a. Xuất huyết 3 tháng cuối, và EFM có tachysystole và biến động thể hiện hypoxia
- ☐ b. Băng chứng của tình trạng rối loạn đông máu tăng tiêu thụ các yếu tố đông máu
- ☐ c. Tình trạng sốc mất máu, không tương thích với tổng lượng máu đã mất ra ngoài
- ☐ d. Hình ảnh khối một máu tụ sau nhau, quan sát thấy trên siêu âm qua đường bụng

Question 13

Not yet

answered

Marked out of

1.00

13. Hãy giải thích cơ chế phát khởi rối loạn đông máu trong nhau bong non?

- ☒ a. Rối loạn đông máu do tăng tiêu thụ yếu tố đông máu
- ☐ b. Rối loạn đông máu do tiêu sợi huyết nguyên phát
- ☐ c. Rối loạn đông máu do các kháng đông lưu hành
- ☐ d. Rối loạn đông máu do tổn thương thành mạch

Question 14

Not yet

answered

Marked out of

1.00

14. Trong xử trí nhau bong non, yếu tố nào là bắt buộc phải tôn trọng/tuân thủ?

- ☐ a. Chỉ thực hiện can thiệp một khi chẩn đoán là rõ ràng
- ☐ b. Mổ lấy thai là phương thức kết thúc chuyển dạ tối ưu
- ☒ c. Yếu tố thời gian, can thiệp muộn sẽ dẫn đến kết cục xấu
- ☐ d. Truyền máu là bắt buộc khi đã xác định có nhau bong non

Question 15

Not yet

answered

Marked out of

1.00

15. Có ba yếu tố ảnh hưởng đến quyết định can thiệp trong nhau tiền đạo là: [1] tuổi thai, [2] kiểu nhau tiền đạo trên siêu âm, và [3] độ nặng của ra huyết âm đạo. Trong lưu đồ ra quyết định quản lý một trường hợp đến khám vì có nhau tiền đạo, ba yếu tố này được xem xét theo trình tự ưu tiên nào (từ ưu tiên cao nhất đến ưu tiên thấp hơn)?

- ☐ a. [3] → [2] → [1]
- ☒ b. [3] → [1] → [2]
- ☐ c. [1] → [2] → [3]
- ☐ d. [1] → [3] → [2]

Question 16

Not yet
answered

Marked out of
1.00

16. Nếu đã xác định một thai phụ có nhau tiền đạo, thì phải dựa trên yếu tố nào để quyết định thực hiện ngay hay chưa cần thực hiện corticosteroid liệu pháp dự phòng suy hô hấp cấp ở sơ sinh (CST/RDS)?

- ☐ a. Khi thai phụ đã được xác định có nhau tiền đạo, và đã từng bị ra huyết K 1 lần
- ☒ b. Khi thai phụ có nhau tiền đạo có nguy cơ cận kề bị chấm dứt thai kì ≤ 34 tuần
- ☐ c. Cho mọi thai phụ đã được xác định có nhau tiền đạo, bất kể các yếu tố khác
- ☐ d. Khi chẩn đoán nhau tiền đạo được xác lập ở tuổi thai non tháng, ≤ 34 tuần

Question 17

Not yet
answered

Marked out of
1.00

17. Khi xác định có nhau tiền đạo qua khám thai tuần 29th, chưa từng chảy máu, bắt buộc phải thực hiện ngay điều gì?

- ☐ a. Thực hiện corticosteroid liệu pháp dự phòng RDS ở sơ sinh
- ☒ b. Tư vấn đủ về dấu hiệu nguy hiểm, và hướng theo dõi kế tiếp
- ☐ c. Dùng progesterone cho đến khi tuổi thai đạt được ≥ 34 tuần
- ☐ d. Dùng thuốc giảm co cho đến khi tuổi thai đạt được ≥ 34 tuần

Question 18

Not yet
answered

Marked out of
1.00

18. Yếu tố nào là yếu tố thuận lợi gây kẹt vai?

- ☒ a. Can thiệp giúp sanh sớm khi ngôi thai còn ở các vị trí cao
- ☐ b. Thai 4 kg ở thai phụ có dung nạp glucose bình thường
- ☐ c. Khung chậu hẹp hay giới hạn ở một/nhiều eo
- ☐ d. Cắt tầng sinh môn và cho rặn sanh quá sớm

Question 19

Not yet
answered

Marked out of
1.00

19. Ngay khi khám, phát hiện thấy sa dây rốn, phải căn cứ vào 4 yếu tố để quyết định phương thức can thiệp: [1] ngôi thai, [2] tuổi thai, [3] nhịp đập của dây rốn, và [4] tình trạng chuyển dạ. Hãy xếp theo độ mạnh giảm dần của ảnh hưởng của các yếu tố này lên quyết định xử trí?

- ☐ a. [3] → [2] → [1] → [4]
- ☒ b. [3] → [1] → [2] → [4]
- ☐ c. [1] → [2] → [4] → [3]
- ☐ d. [1] → [4] → [2] → [3]

Question 20

Not yet
answered

Marked out of
1.00

20. Một thai phụ đang mang thai ở 3 tháng cuối, nhập viện sau khi bị một cơn co giật ngoại viện. Tại cấp cứu, bà ta đã được thực hiện các bước sơ cứu. Hành động tiếp theo nào hợp lý và phải được thực hiện ngay trước tiên?

- ☐ a. Cố gắng loại trừ nhanh nguyên nhân nội thần kinh
- ☐ b. Cố gắng tìm cách để xác định nhanh tiền sản giật
- ☒ c. Thực hiện ngay điều trị dự phòng cơn sản giật
- ☐ d. Tạm dùng barbiturate để ngăn cơn co giật tái diễn

